

CHĂM SÓC TRẺ SAU CÂY ỐC TAI ĐIỆN TỬ

HÀ NỘI - HCM, 11/8-17/8/2019

Người trình bày: **TS. Nguyễn Thị Thiên Hương**

Chuyên gia Thính Học và Huấn Luyện Ngôn Ngữ

❖ Trước khi Cây:

- Nghe được từng dB là quan trọng cho con: đo TL, đổi máy, đo TL, chỉnh máy, đo TL, chỉnh máy, đo TL, đổi máy
- Bố mẹ luôn thúc giục con phải chú ý nghe, phải lắng nghe, phải học nghe
- Trẻ phải nghe được âm thanh, lời nói dù không thể nghe rõ đó là âm thanh gì
- Ta khó có thể chắc chắn trẻ sẽ dùng kinh nghiệm nghe làm nền tảng cho việc hòa nhập
- Nhà thính học: chỉnh sao cho con nghe được cả hai tai. Chỉ cần 1 tai yếu đi là mọi kết quả đang có sẽ có thể trở về số 0

Sau khi Cây:

- Nghe được cả 2 tai không còn vì trẻ nghe không đủ mà còn vì những lý do khác “cao cấp” hơn: nghe để học, nghe để giải trí, nghe để bằng bạn bè
- Bố mẹ hầu như quên mất con không còn như trước đây. Yêu cầu vì thế cao hơn, khó hơn và... tự nhiên hơn
- Trẻ không cần phải gồng mình lên khi nghe mà có thể vừa nghe vừa chơi, vừa ăn, vừa xem TV...
- Con đường trẻ sẽ tiếp tục đi tới bố mẹ và các nhà chuyên môn có thể nhìn thấy: lấy trẻ nghe được bình thường làm đối tượng vươn tới. Lưu ý: đối tượng vươn tới khác với đối tượng so sánh
- Nhà thính học: áp lực chặt chiu từng dB cho con nghe được nhẹ đi và chuyển sang những mục tiêu khác: nghe thoải mái, tích lũy kinh nghiệm nghe về cuộc sống, và nghe để bằng bạn bè trang lứa: Điếc không có nghĩa là câm, là khuyết tật, là thu mình, là như trước



TRƯỚC KHI CẮY ỐC TAI, nghe bằng máy trợ thính HA	SAU KHI CẮY ỐC TAI, nghe bằng CI+CI hoặc CI+HA
- Trẻ không đáp ứng trong phòng đo	- Trẻ thay đổi khá nhanh: hợp tác và đáp ứng tự nhiên trong phòng đo
- Gọi trẻ không lên tiếng	- Được tập luyện để đáp lời khi nghe gọi tên 1- 3 tháng
- Trẻ không muốn học với ba mẹ	- Trẻ dần chuyển đổi từ giao tiếp 1-1 sang giao tiếp 1-3
- Trẻ nói mất phụ âm, chỉ còn nguyên âm là chính	- Trẻ dần có phụ âm, đa dạng phụ âm theo thời gian
- Trẻ “b” hóa hay nói thay âm	- Phát âm tự nhiên hơn, thuần thục hơn bằng việc nghe nhiều, nói nhiều
- Trẻ nói âm ừ, lí nhí, lúng búng	- Thay đổi tích cực, rõ âm, tròn chữ nhất là bé có tính cách dạn dĩ, cởi mở
- Trẻ không tự tin, PH phải nói nhiều, lặp lại nhiều lần kết hợp mô tả	- Trẻ hiểu nhiều lời nói hơn, giao tiếp dễ hơn và dần độc lập trong giao tiếp
- Vốn từ có được nhờ cô và mẹ tập trung dạy và ôn	- Vốn từ ngày càng nhiều, có được nhờ nghe hiểu theo cách trẻ nghe bình thường tiếp nhận vốn từ.
- Trẻ phải luôn tập trung, chú ý 100%. Khả năng ghi nhớ không chắc.	- Trẻ có thể vừa lo ra vừa thực hiện yêu cầu bài tập. Khả năng ghi nhớ gia tăng nhất là nhớ lại.

❖Hiện tượng: **trẻ không đáp ứng trong phòng đo**

❖Nguyên nhân:

- Trẻ chưa được đo nhiều trong phòng đo
- Trẻ chưa được đo thường xuyên thành thói quen
- Trẻ không khỏe, không ăn no, ngủ không đủ
- Trẻ không thể tập trung quá lâu
- Trẻ không biết phải làm gì
- Trẻ có tính cách mạnh mẽ
- Trẻ có vấn đề về nề nếp



❖Hiện tượng: **trẻ không muốn học với ba mẹ**

❖Nguyên nhân:

- Trẻ nghĩ rằng cô giáo mới dạy được
- Cách ba mẹ dạy chưa đủ linh hoạt để dẫn dắt trẻ
- Ba mẹ còn bắt trẻ phải làm nhiều, nói nhiều
- Ba mẹ không khen ngợi, khuyến khích trẻ kịp thời
- Giờ giấc học không cố định thành nếp
- Trẻ làm chủ tình hình thay vì phải là ba mẹ



❖ Hiện tượng: **Gọi trẻ không lên tiếng**

❖ Nguyên nhân:

- Trẻ không nghe được
- Trẻ giả vờ không nghe
- Trẻ chưa kịp đáp lời ta
- Trẻ mãi chơi
- Trẻ không chú ý

❖ Hiện tượng: **Trẻ nói mất phụ âm, chỉ còn nguyên âm và thanh điệu**

❖ Nguyên nhân:

- Trẻ nghe không rõ phần phụ âm
- Trẻ không nghe được phần phụ âm
- Trẻ nghe chưa đủ với thời gian
- Trẻ nói theo thói quen
- Trẻ có vấn đề về phát âm



❖ Hiện tượng: **Trẻ nói thay âm**. Ví dụ: **bẹ** cho mẹ; **bề** cho về; **chá** cho cá;

❖ Nguyên nhân:

- Trẻ nghe không rõ
- Trẻ không nghe được
- Trẻ nghe chưa đủ
- Trẻ nói chưa thành thạo
- Phù hợp với quy luật phát triển tự nhiên khi tập nói
- Trẻ có vấn đề về phát âm

❖ Hiện tượng: **Trẻ nói ậm ừ, lí nhí**

❖ Nguyên nhân:

- Trẻ nghe chưa đủ với thời gian
- Trẻ không nghe rõ
- Trẻ bị ép buộc nói
- Trẻ mãi chơi
- Trẻ nhút nhát, ngần ngại, căng thẳng
- Trẻ không tự tin



❖Hiện tượng: **trẻ nói đều đều không có thanh điệu**

❖Nguyên nhân:

- Trẻ nghe không rõ phần thanh điệu
- Trẻ không nghe được phần thanh điệu
- Trẻ nghe chưa đủ với thời gian
- Trẻ không nhận thức phải nói đúng
- Trẻ không muốn nói đúng
- Trẻ nói theo thói quen



❖Hiện tượng: **trẻ nói nhanh, không rõ từ như khi nói chậm**

❖Nguyên nhân:

- Trẻ đang cực kỳ hứng thú
- Trẻ được NGHE MẪU từ người lớn
- Trẻ không hiểu cần nói to, rõ để người khác hiểu được
- Trẻ đang phát triển theo quy luật tự nhiên
- Trẻ nói thành thói quen





Dành thời gian
CÙNG con
mỗi ngày

Cập nhật thông tin về máy nghe, máy
cây

Đo kiểm tra thính lực thường xuyên



Sử dụng thiết bị trợ thính gồm cả MTT, CI và Roger giúp trẻ tự chủ và thành thạo hơn trong sinh hoạt hàng ngày



Nghe với
tiếng ồn

Trẻ tự tin
mình nghe
được

Trẻ thích thú
với âm thanh
chưa từng
nghe

Trẻ luôn cần
đến máy
nghe hay ốc
tai điện tử



**Feilner, M., Rich, S., & Jones, C. (2016). Automatic and directional for kids - Scientific background and implementation of pediatric optimized automatic functions. *Phonak Insight*, retrieved from www.phonakpro.com/evidence, accessed February 19th, 2018.

*Wolfe, J. (2016). More Than Just the Teacher: Evaluation of Noise Management Technologies Designed to Optimize Hearing Performance Across All Environments [PowerPoint slides]. Retrieved from https://www.phonakpro.com/content/dam/phonakpro/gc_hq/en/events/2016/international_pediatric_audiology_conference_atlanta/4_3_Jace_Wolfe.pdf

THANK YOU!



ADVANCED
BIOLOGICS
POWERFUL

